ECOVIS® AFA VIETNAM

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM
ECOVIS AFA VIETNAM AUDITING – APPRAISAL AND CONSULTING CO. LTD

142 Xo Viet Nghe Tinh St., Hoa Cuong Nam Ward, Hai Chau Dist., Danang City, Vietnam
Tel: +84 236 363 3333 I Fax: +84 236 363 3338 I Email: info@ecovis.com.vn

BẢN TIN PHÁP LUẬT

ECOVIS AFA VIETNAM

Tháng 5/2021

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24.02.2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06.08.2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về Thẩm định giá

Tóm tắt các điểm sửa đổi, bổ sung chính của Nghị định 12/2021/NĐ-CP (NĐ 12) so với Nghị định 89/2013/NĐ-CP (NĐ 89) như sau:

1.1. Bổ sung nghĩa vụ ký báo cáo kết quả Thẩm định giá (TĐG), chứng thư TĐG

- Thẩm định viên về giá (trừ người đại diện theo pháp luật): phải ký **ít nhất 10 bộ** chứng thư và báo cáo kết quả TĐG trong năm hành nghề;
- Đến hết **15.12 của năm hành nghề**, thẩm định viên về giá đã hành nghề từ **06 tháng trở lên** không ký đủ 10 bộ chứng thư và báo cáo trong năm thì không được đăng ký hành nghề năm tiếp theo.

1.2. Bổ sung yêu cầu đối với người đại diện theo pháp luật, giám đốc hoặc tổng giám đốc của doanh nghiệp TĐG

- Là **thẩm định viên về giá hành nghề** tại DN;
- Có ít nhất **03 năm (36 tháng) là thẩm định viên về giá hành nghề** trước khi trở thành người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp TĐG;
- Không là người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp TĐG **đã bị thu hồi** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ TĐG (GCN đủ đk kd dv TĐG) trong khoảng thời gian 1 năm (12 tháng) tính tới thời điểm nộp hồ sơ.

1.3. Bổ sung trường hợp doanh nghiệp TĐG không được thực hiện TĐG

Trong thời gian doanh nghiệp TĐG không bảo đảm một trong các điều kiện tương ứng loại hình doanh nghiệp quy định tại Điều 39 của Luật Giá nhưng chưa bị đình chỉ hoạt động TĐG thì không được ký kết hợp đồng dịch vụ TĐG.

1.4. Sửa đổi, bổ sung giá dịch vụ TĐG

NĐ 12 (Quy định mới)	NĐ 89 (Quy định cũ)
Giá dịch vụ TĐG thực hiện theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp TĐG với khách hàng TĐG theo quy định tại Khoản 2, 3 Điều này **trên nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí sản xuất, kinh doanh thực tế hợp lý, có lợi nhuận phù hợp với mặt bằng giá thị trường** và được ghi trong hợp đồng TĐG; trường hợp việc lựa chọn nhà thầu tư vấn TĐG thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.	Giá dịch vụ TĐG thực hiện theo thỏa thuận giữa DN TĐG với khách hàng TĐG theo quy định tại Khoản 2, 3, **4** Điều này và được ghi trong hợp đồng TĐG; trường hợp đấu thầu dịch vụ TĐG thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn.

1.5. Bổ sung quy định về giải quyết tranh chấp về kết quả TĐG

Khi phát sinh tranh chấp về kết quả TĐG giữa doanh nghiệp TĐG và khách hàng TĐG, việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo các hình thức sau:

1. Thương lượng, hòa giải trên cơ sở những cam kết đã ghi trong hợp đồng TĐG.

2. Giải quyết bằng trọng tài thương mại.

3. Khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

1.6. Bổ sung quy định về kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về giá

1. Bộ Tài chính có trách nhiệm xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về giá và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp TĐG thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu do doanh nghiệp TĐG xây dựng với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

2. Doanh nghiệp TĐG có trách nhiệm kết nối cơ sở dữ liệu do DN TĐG xây dựng với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

1.7. Sửa đổi, bổ sung hồ sơ đề nghị cấp GCN đủ đk kd dv TĐG

NĐ 12 (Quy định mới)	NĐ 89 (Quy định cũ)
Danh sách xác nhận của doanh nghiệp về vốn góp của các thành viên trong trường hợp không có thông tin về danh sách thành viên góp vốn, danh sách cổ đông tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;	Tài liệu chứng minh về mức vốn góp của thành viên **tổ chức** đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên và công ty cổ phần; mức vốn góp của **tổ chức TĐG nước ngoài** tại doanh nghiệp (nếu có);

1.8. Sửa đổi thời hạn cấp lại GCN đủ đk kd dv TĐG

NĐ 12 (Quy định mới)	NĐ 89 (Quy định cũ)
Trong thời hạn **15 (mười lăm) ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ 01 (một) bộ hồ sơ do doanh nghiệp lập theo quy định, Bộ Tài chính cấp lại GCN đủ đk kd dv TĐG cho doanh nghiệp TĐG.	Trong thời hạn **10 (mười) ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ 01 (một) bộ hồ sơ do doanh nghiệp lập theo quy định, Bộ Tài chính cấp lại GCN đủ đk kd dv TĐG cho doanh nghiệp TĐG.

1.9. Sửa đổi những thay đổi phải thông báo cho Bộ Tài chính

NĐ 12 (Quy định mới)	NĐ 89 (Quy định cũ)
Doanh nghiệp bị giải thể, phá sản, tạm ngừng kinh doanh theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về phá sản; tự chấm dứt kinh doanh dịch vụ TĐG; **thay đổi cổ đông** hoặc **thành viên góp vốn là thẩm định viên** về giá hành nghề tại doanh nghiệp;	Doanh nghiệp bị giải thể, phá sản, tạm ngừng, tự chấm dứt kinh doanh dịch vụ TĐG;

1.10. Bổ sung những thay đổi phải thông báo cho Bộ Tài chính

g) Có thẩm định viên về giá hành nghề tại doanh nghiệp: bị cấm hành nghề TĐG theo bản án, quyết định của Tòa án; bị truy cứu trách nhiệm hình sự; bị kết án một trong các tội về kinh tế, chức vụ liên quan đến tài chính, giá, TĐG bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục …, bị đưa vào cơ sở cai nghiện, giáo dục bắt buộc, bị kết án về tội kinh tế từ nghiêm trọng trở lên; có hành vi vi phạm pháp luật về tài chính bị xử phạt vi phạm hành chính.

1.11. Bổ sung quy định lập và lưu trữ hồ sơ TĐG tài sản của Nhà nước

Cơ quan có thẩm quyền TĐG tài sản hoặc cơ quan chủ trì thành lập Hội đồng TĐG có trách nhiệm gửi 01 bản sao Báo cáo kết quả TĐG hoặc Kết luận TĐG tài sản qua đường công văn, fax hoặc hệ thống báo cáo điện tử về Bộ Tài chính để xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cung cấp thông tin và quản lý nhà nước về TĐG trừ trường hợp tài sản thuộc danh mục tài sản bí mật nhà nước.

1.12. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các doanh nghiệp TĐG đã nộp đủ hồ sơ cấp GCN đủ đk kd dv TĐG **trước 01.05.2021** thì được xem xét theo NĐ 89.
2. Đến hết ngày **31.12.2021**, các doanh nghiệp TĐG đã được cấp GCN đủ đk kd dv TĐG theo NĐ 89 phải bảo đảm điều kiện của người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc như trình bày tại mục 1.2 ở trên.

2. Thông tư số 28/2021/TT-BTC ngày 27.04.2021 của Bộ Tài chính ban hành Tiêu chuẩn Thẩm định giá Việt Nam số 12

Theo đó, thông tư bổ sung hướng dẫn xác định giá trị thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần như sau:

Khi áp dụng phương pháp tài sản theo quy định tại Điều 23 Nghị định 150/2020/NĐ-CP ngày 25.12.2020 về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần thì: Giá trị thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập được xác định theo phương pháp xác định giá trị tài sản vô hình không xác định được nêu tại tiết a điểm 5.5 mục 5 Phần II của Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12.

Đây là phương pháp ước tính tổng giá trị các tài sản vô hình của doanh nghiệp cần thẩm định giá thông qua việc ước tính giá trị của từng tài sản vô hình có thể xác định và giá trị của tài sản vô hình không xác định được (các tài sản vô hình còn lại). Chỉ tiêu về thu nhập của đơn vị sự nghiệp công lập được xác định theo pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Thông tư 28/2021/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 01.07.2021 và thay thế Thông tư số 122/2017/TT-BTC ngày 15.11.2017.

3. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26.03.2021 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư

Theo đó, nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư về điều kiện đầu tư kinh doanh; ngành, nghề và điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài; bảo đảm đầu tư kinh doanh; ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; thủ tục đầu tư; hoạt động đầu tư ra nước ngoài; xúc tiến đầu tư; quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và đầu tư ra nước ngoài.

Hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các hình thức quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư; hoạt động đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí; thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội và giám sát, đánh giá đầu tư được quy định tại các Nghị định riêng của Chính phủ.

CÔNG VĂN MỚI CẦN LƯU Ý

1. Công văn số 14207/CTHN-TTHT ngày 04.05.2021 của Cục thuế TP Hà Nội về chính sách thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

1.1. Về thời điểm ghi nhận doanh thu tính thuế TNDN đối với hàng hóa xuất cho cơ sở nhận làm đại lý bán đúng giá

Trường hợp doanh nghiệp xuất hàng hóa cho cơ sở nhận làm đại lý bán đúng giá, hưởng hoa hồng để bán thì doanh nghiệp căn cứ vào phương thức tổ chức kinh doanh và hạch toán kế toán để lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Điểm 2.6 Mục 2 Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31.03.2014 của Bộ Tài chính, như sau:

"a) Sử dụng hóa đơn GTGT để làm căn cứ thanh toán và kê khai nộp thuế GTGT ở từng đơn vị và từng khâu độc lập với nhau;

b) Sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ kèm theo Lệnh điều động nội bộ; Sử dụng Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý theo quy định đối với hàng hóa xuất cho cơ sở làm đại lý kèm theo Lệnh điều động nội bộ.

Cơ sở hạch toán phụ thuộc, chi nhánh, cửa hàng, cơ sở nhận làm đại lý bán hàng khi bán hàng phải lập hóa đơn theo quy định giao cho người mua, đồng thời lập Bảng kê hàng hóa bán ra gửi về cơ sở có hàng hóa điều chuyển hoặc cơ sở có hàng hóa gửi bán (gọi chung là cơ sở giao hàng) để cơ sở giao hàng lập hóa đơn GTGT cho hàng hóa thực tế tiêu thụ giao cho cơ sở hạch toán phụ thuộc, chi nhánh, cửa hàng, cơ sở nhận làm đại lý bán hàng."

Thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế TNDN là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng hàng hóa cho người mua theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22.06.2015 của Bộ Tài chính.

1.2. Về xác định thu nhập chịu thuế TNDN, thu nhập tính thuế TNDN, xác định số thuế TNDN phải nộp đối với doanh nghiệp có trích lập quỹ khoa học và công nghệ và doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài

- Về xác định thuế TNDN phải nộp đối với doanh nghiệp có trích lập quỹ khoa học và công nghệ, có đầu tư ra nước ngoài *(nước chưa ký kết Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam)* được thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22.06.2015 của Bộ Tài chính. Việc quản lý, sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ tại doanh nghiệp được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28.06.2016 của Bộ Khoa học công nghệ - Bộ Tài chính.

- Về xác định thu nhập chịu thuế TNDN, thu nhập tính thuế TNDN của doanh nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18.06.2014 của Bộ Tài chính *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22.06.2015 của Bộ Tài chính).*

- Về khấu trừ số thuế TNDN đã nộp tại nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài: Trường hợp doanh nghiệp Việt Nam có phát sinh khoản thu nhập từ dự án đầu tư tại nước ngoài *(nước chưa ký kết Hiệp định tránh đánh thuế với Việt Nam)* đã chịu thuế TNDN (hoặc một loại thuế có bản chất tương tự như thuế TNDN) ở nước ngoài, khi tính thuế TNDN phải nộp tại Việt Nam, doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài **được trừ số thuế đã nộp** ở nước ngoài hoặc đã được đối tác nước tiếp nhận đầu tư trả thay *(kể cả thuế đối với tiền lãi cổ phần)*, nhưng số thuế được trừ **không vượt quá số thuế thu nhập tính theo quy định của Luật thuế TNDN của Việt Nam**.

Số thuế TNDN Việt Nam đầu tư ra nước ngoài được miễn, giảm đối với phần lợi nhuận được hưởng từ dự án đầu tư ở nước ngoài theo luật pháp của nước doanh nghiệp đầu tư cũng được trừ khi xác định số thuế TNDN phải nộp tại Việt Nam.

2. Công văn số 1462/TCT-DNL ngày 11.05.2021 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt

Trường hợp Công ty có trụ sở chính tại tỉnh A (có chi nhánh tại tỉnh B là cơ sở sản xuất kinh doanh hạch toán phụ thuộc, không trực tiếp bán hàng) phát sinh hoạt động bán hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với các sản phẩm sản xuất ra tại tỉnh B thì Công ty kê khai và nộp thuế TTĐB tại địa phương nơi có cơ sở sản xuất là Cục Thuế tỉnh B. Theo trình bày của Công ty, trường hợp các sản phẩm sản xuất ra tại tỉnh B thuộc diện chịu thuế TTĐB mà Công ty đã kê khai tại Cục Thuế tỉnh A thì phải khai **điều chỉnh, bổ sung** tương ứng giữa Cục Thuế tỉnh A và tỉnh B.

3. Công văn số 14875/CTHN-TTHT ngày 10.05.2021 của của Cục thuế TP Hà Nội về ngày lập hóa đơn điện tử

Trong thời gian từ ngày Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19.10.2020 được ban hành đến ngày 30.6.2022, trường hợp cơ quan thuế chưa thông báo Công ty chuyển đổi để sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định 119/2018/NĐ-CP, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì Công ty vẫn áp dụng hóa đơn theo định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP, Nghị định số 04/2014/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó: thời điểm lập hóa đơn điện tử thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định 51/2010/NĐ-CP và hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Hóa đơn điện tử phải đảm bảo có đầy đủ các nội dung bắt buộc (bao gồm cả chữ ký điện tử của người bán) theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư số 32/2011/TT-BTC thì được xác định là hóa đơn hợp pháp. Trường hợp **ngày ký hóa đơn thực hiện sau ngày lập hóa đơn điện tử** thì Công ty phải căn cứ vào **ngày lập hóa đơn điện tử** để xác định nghĩa vụ kê khai, nộp thuế và hạch toán theo quy định.

4. Công văn số 14358/CTHN-TTHT ngày 04.05.2021 của Cục thuế TP Hà Nội về chính sách thuế TNCN

Trường hợp người nộp thuế đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 01 (một) triệu đồng thì người nộp thuế phải **cam kết và tự chịu trách nhiệm** về tính chính xác của thông tin người phụ thuộc.

5. Công văn số 15176/CTHN-TTHT ngày 11.05.2021 của Cục thuế TP Hà Nội về hóa đơn dịch vụ ăn uống

Đối với hóa đơn đầu vào với nội dung hóa đơn là **"dịch vụ ăn uống"** thì:

Trường hợp hóa đơn đầu vào là **hóa đơn giấy** thì nội dung trên hóa đơn thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 39/2014/TT-BTC và **bảng kê đính kèm** trên hóa đơn thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

Trường hợp hóa đơn đầu vào là **hóa đơn điện tử** thì nội dung trên hóa đơn thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 32/2011/TT-BTC và trên hóa đơn phải **thể hiện đầy đủ danh mục hàng hóa bán ra** đảm bảo nguyên tắc thông tin chứa trong hóa đơn điện tử có thể truy cập, sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh khi cần thiết theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2011.

6. Công văn số 15166/CTHN-TTHT ngày 11.05.2021 của Cục thuế TP Hà Nội về kê khai thuế GTGT theo Nghị định 126/2020/NĐ-CP

Kê khai thuế GTGT đối với nhà máy sản xuất thủy điện/ dự án đầu tư khác tỉnh nơi có trụ sở chính: Công ty thực hiện khai thuế GTGT tại nơi có nhà máy sản xuất điện/dự án đầu tư theo quy định tại điểm c/ điểm a Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP. Về mẫu biểu kê khai, trong thời gian chờ Thông tư hướng dẫn Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, Công ty thực hiện kê khai theo mẫu 01/GTGT / 02/GTGT ban hành kèm theo Thông tư 156/2013/TT-BTC.

ECOVIS® AFA VIETNAM

Luôn đồng hành cùng doanh nghiệp

Ông Nguyễn Trọng Hiếu CPA, Ph.D.
Chủ tịch Hội đồng thành viên
Mobile: 0914 015 678
Email: hieu.nguyen@ecovis.com.vn

Ông Phạm Quang Trung CPA, MBA
Tổng Giám đốc
Mobile: 0935 58 3456
Email: trung.pham@ecovis.com.vn

Ông Nguyễn Hải Nam MEng
Phó Tổng Giám đốc
Mobile: 0916 020 113
Email: nam.nguyen@ecovis.com.vn

Ông Trần Dương Nghĩa CPA AU, CPA, MBA
Phó Tổng Giám đốc
Mobile: 0916 538 539
Email: nghia.tran@ecovis.com.vn

Ông Nguyễn Trung Dũng CPA
Phó Tổng Giám đốc
Mobile: 0917 705 379
Email: dung.nguyen@ecovis.com.vn

Ông Lê Huy Đông CPA
Trưởng phòng Tư vấn đào tạo
Mobile: 0944 322 988
Email: dong.le@ecovis.com.vn

Bà Nguyễn Thị Hiền Giang CPA, MBA
Phó phòng Hành chính kế toán
- phụ trách bản tin
Mobile: 0944 686 905
Email: giang.nguyen@ecovis.com.vn

Các thông tin trên Bản tin ECOVIS AFA VIETNAM được chúng tôi cập nhật từ các văn bản pháp quy do các cơ quan nhà nước ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho mục đích tham khảo. Mặc dù đã cố gắng cung cấp thông tin một cách chính xác cụ thể nhất, việc áp dụng các thông tin này trong các trường hợp cụ thể có thể không hoàn toàn phù hợp, do đó cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn của chúng tôi.